TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIA** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 25-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Văn Đoán
Bà Nông Thị Ái Vân

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Nam Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS, ngày 21 tháng 03 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với:

Bị cáo Dương Văn L, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1994 tại: huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L, sinh năm 1970 và bà Dương Thị M, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân bị cáo chưa bị xử phạt tù, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại:* Mã Duy K, sinh năm 1992 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Dương Thị V, sinh năm 1998, là vợ của bị hại. Trú tại: thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Mã Duy L, sinh năm 1967, là bố đẻ bị hại, đại diện gia đình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng trú tại: thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn,

Anh Hoàng Ngọc H, sinh năm 1985, trú tại: thôn R, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Ông Trịnh Văn T. Trú tại: Khu T, thị trấn B, huyện S, tỉnh Lạng Sơn. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10/11/2018 Dương Văn L điều khiển xe ô tô tải thùng biển kiểm soát 12C-011.53 chở vật liệu xây dựng đi theo hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên, khi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, lúc này xe đang để chế độ đèn chiếu xa thì gặp xe taxi bốn chỗ đi ngược chiều mang biển kiểm soát: 12A - 053.22 do Ngô Mạnh H, sinh năm 1983 trú tại số 86, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn điều khiển. Do chói mắt vì xe đang để chế độ đèn chiếu xa nên Dương Văn L bật chế độ đèn chiếu gần, khi hai xe qua nhau và tránh vượt xong thì bật chế độ đèn chiếu xa cùng lúc phát hiện cách đầu xe khoảng 03 mét có một người mặc quần áo tối màu đang nằm ngang trên phần đường giành cho xe đi theo hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên, (đầu quay sang bên trái gần vạch giải phân cách đứt quãng, chân quay sang gần sát lề đường bên phải hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên). Thấy thế Dương Văn L đạp phanh chân và đánh lái sang hết làn đường bên trái để tránh nhưng chỉ tránh được phần đầu xe còn hai bánh xe sau bên phải của xe lăn qua người đang nằm trên đường. Hoảng sợ biết xe gây tai nạn, và xác định nạn nhân đã chết, sợ gia đình người bị nạn đánh nên Dương Văn L điều khiển xe ô tô đến Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn để tự thú và trình báo toàn bộ nội dung sự việc. Ngay sau khi tiếp nhận trình báo của Dương Văn L, Công an huyện Bình Gia đến hiện trường thì nạn nhân Mã Duy K đã chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn xảy ra trong điều kiện trời tối, mặt đường ướt, vị trí nạn nhân và các dấu vết trên hiện trường còn nguyên vẹn. Đây là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, được rải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách đứt quãng màu trắng phân chia thành hai làn đường ngược chiều nhau, nằm ngoài khu vực đông dân cư của biển báo nguy hiểm số "207b" giao nhau với đường không ưu tiên" lòng đường rộng 5,5 mét, lề đường bên phải rộng 1,2 mét lề đường bên trái rộng 0,6 mét. Nạn nhân Mã Duy K nằm vuông góc với mặt đường, đỉnh đầu nạn nhân hướng về mép đường bên trái hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên, đỉnh đầu cách cột mốc Km 55 + 200 Quốc lộ 1B là 6,1 mét chân nạn nhân hơi gấp hướng về mép đường bên phải hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên, trung điểm giữa hai gót chân nạn nhân cách mép đường bên phải 1,2 mét, đỉnh đầu nạn nhân cách tâm vết số dầu mỡ 2,4 mét. Vết phanh xe có 02 vết trong đó: Vết thứ nhất có dính tạp chất màu đen, chiều hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên dài 3,9 mét, đầu vết phanh cách mép đường bên phải 2,85 mét, cuối vết phanh cách mép đường bên phải 3,35 mét. Vết phanh thứ hai có dính tạp chất màu vàng đất dài 2,4 mét, đầu vết cách mép đường bên phải 2,85 mét, cuối vết cách mép đường bên phải 4,35 mét. Khoảng cách giữa hai đầu vết phanh dài 1,6 mét,

đầu vết phanh thứ nhất cách tâm vết cách tâm vết cày xước trên đường 1,85 mét. Vết máu màu đỏ có diện 0,6 mét x 0,4 mét trùng với đầu nạn nhân, cách mép đường bên phải dài 2,9 mét, cách vết phanh thứ nhất 1,25 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 128/2018/TT của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận nguyên nhân chết của Mã Duy K: "Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương, suy hô hấp, suy tuần hoàn hậu quả của chấn thương ngực, dập rách phổi, mất máu cấp do tương tác với vật tày lực quán tính lớn."

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật xe ô tô số 147/GĐKT-DK ngày 24/12/2018 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Xe ô tô biển kiểm soát 12C – 011.53 khi bị tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật".

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 21/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Tại cơ quan điều tra Dương Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phạm tội của bản thân.

Về bồi thường: Quá trình điều tra bị cáo Dương Văn L và đại diện gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại các khoản chi phí mai táng phí 30.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng, tổng cộng là 100.000.000 đồng.

Vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã tạm giữ 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 12C - 011.53, người đứng tên đăng ký là Trịnh Văn T. Ngày 22/01/2019 ông Trịnh Văn T đã ủy quyền cho anh Hoàng Ngọc H làm đơn xin lại xe ô tô. Ngày 23/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Hoàng Ngọc H chiếc xe ô tô trên; nay còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 240163011891 mang tên Dương Văn L.

Chị Dương Thị V là người đại diện hợp pháp của bị hại Mã Duy K trình bày: Chị và bị hại Mã Duy K là vợ chồng, có một con chung tên là Mã Gia Lập, sinh ngày 11/9/2018. Thời điểm chồng chị bị tai nạn và tử vong, chị mới sinh con nhỏ, do vậy chị đã ủy quyền cho bố chồng là ông Mã Duy Lợi tham gia tố tụng trong quá trình điều tra và thỏa thuận việc bồi thường, bị cáo đã bồi thường tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần cho gia đình số tiền là 100.000.000 đồng, việc thỏa thuận bồi thường chị hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên chị còn con nhỏ mới sinh được 07 tháng, chồng chị đã thiệt mạng trong vụ tai nạn giao thông do Dương Văn L gây ra, do vậy nay chị yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung của chị và bị hại với số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), phương thức cấp dưỡng một lần. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì thêm.

Anh Hoàng Ngọc H trình bày: Anh là chủ cửa hàng vật liệu xây dựng H tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, biết cậu của vợ là ông Trịnh Văn T có xe ô tô tải thùng nhãn hiệu VINAXUKI biển kiểm soát 12C-01153 không sử dụng, nên vợ chồng anh đã bàn

bạc mượn xe ô tô của ông Trịnh Văn T với mục đích để làm phương tiện vận chuyển hàng hóa từ tháng 3/2018, khi mượn không có giấy tờ mà chỉ thỏa thuận miệng với nhau về trách nhiệm trong quá trình sử dụng xe, gia đình anh có thuê Dương Văn L (có giấy phép lái xe hạng C để phụ giúp bốc vác hàng và lái xe khi cần thiết). Việc anh giao xe cho Dương Văn L là người có đủ điều kiện lái xe để vận chuyển hàng hóa cũng có sự thỏa thuận miệng với nhau. Khoảng 18 giờ ngày 10/11/2018 vợ chồng anh ở nhà có giao cho Dương Văn L lấy xe ô tô chở hàng đi cho khách hàng, đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì anh biết tin Dương Văn L gây ra tai nạn, người và xe ô tô đang ở tại Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình anh đã cùng với Dương Văn L khắc phục hậu quả. Quá trình giải quyết vụ án, ông Trịnh Văn T đã ủy quyền cho anh xin lại chiếc xe ô tô. Ngày 23/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình. Do vậy nay anh không có yêu cầu và đề nghị gì.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, nhận thấy hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, sau sự việc xảy ra đã tự trình báo Cơ quan điều tra, tự nguyện khắc phục hậu quả, nay xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo tu dưỡng rèn luyện, cải tạo tốt để trở thành có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

Về dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và đại diện gia đình bị hại là ông Mã Duy L đã thỏa thuận bồi thường tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Nay chị Dương Thị V yêu cầu bị cáo cấp dưỡng tiền nuôi con với số tiền là 20.000.000 đồng, được bị cáo nhất trí, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Hoàng Ngọc H 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 12C - 011.53, người đứng tên đăng ký là Trịnh Văn T, do vậy không đề nghị xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Dương Văn L.

Tại phần tranh luận: Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nên không có ý kiến gì tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi vi phạm khi tham gia giao thông của mình gây ra hậu quả chết người là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, do vậy xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp và có điều kiện lao động để khắc phục hậu quả do mình gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, nay bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan. Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Văn L đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, truy tố bị cáo Dương Văn L về tội danh nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét về nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo Dương Văn L điều khiển xe ô tô đi trong điều kiện trời tối gặp xe ô tô taxi đi ngược chiều nhưng bị cáo không giảm tốc độ mà chỉ chuyển chế độ đèn chiếu xa sang chế độ đèn chiếu gần, khi hai xe đi ngang nhau tránh vượt xong Dương Văn L bật lại chế độ đèn chiếu xa thì liền ngay lúc đó phát hiện một người nằm ngang trên phần đường đi của mình, do chói mắt Dương Văn L không chú ý quan sát, phát hiện phía trước có người nằm trên đường với khoảng cách gần nên không kịp xử lý, bị cáo liền đánh tay lái sang bên trái đường để tránh nhưng hai bánh sau bên phải của xe vẫn lăn qua trên người bị hại dẫn đến gây chấn thương sọ não cho nạn nhân, do lo sợ nên bị cáo không dừng xe lại để đưa người đi cấp cứu mà đi xe thẳng đến Công an huyện tự thú, sự việc được người đi đường phát hiện liền ngay sau đó và xác định bị hại đã chết tại chỗ.

[4] Xét về hành vi của bị cáo khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ, vi phạm khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ; Khoản 8, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT – BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: *"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp: Tránh xe chạy ngược chiều và trong điều kiện trời mưa, có sương mù, mặt đường trơn trượt"*. Do bị cáo không tuân thủ các quy định nêu trên nên đã vi phạm pháp luật, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn giao thông trên địa bàn huyện và ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Tuy nhiên trong vụ án này cũng có phần lỗi của nạn nhân Mã Duy K đã uống rượu không làm chủ được bản thân nằm ngang trên làn đường theo chiều đi của bị cáo lưu thông, nên trong điều kiện trời tối bị cáo đã không thể quan sát được từ xa, dẫn đến xảy ra vụ tai nạn thương tâm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật lần nào. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho gia đình tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 100.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại thỏa thuận được thêm về tiền cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 20.000.000 đồng, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nay gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51.

[5] Về hình phạt: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa gia đình của bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để làm gương và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, do vậy cân nhắc xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt tại địa phương trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Trách nhiệm dân sự: Về bồi thường tính mạng, bị cáo đã bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 100.000.000 đồng, nay không có yêu cầu thêm, do vậy không xem xét. Về cấp dưỡng nuôi con của bị hại, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Dương Thị V yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi cháu Mã Gia L, sinh ngày 11/9/2018 là con chung của chị với bị hại số tiền là 20.000.000 đồng, phương thức cấp dưỡng một lần, được bị cáo nhất trí, việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên là phù hợp khoản 1 Điều 591 Bộ luật sân sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có bằng lái xe hạng C, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe. Nhưng căn cứ kết quả điều tra và xét hỏi tại phiên tòa, thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại một khoản tiền khá lớn, ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe mang tên Dương Văn L, do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe, do vậy trả lại cho bị cáo. Đối với xe ô tô biển kiểm soát 12C-011.53, người đứng tên đăng ký là Trịnh Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho anh Hoàng Ngọc H, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9) Đối với ông Trịnh Văn T là chủ xe ô tô biển kiểm soát 12C-011.53 đã giao xe cho anh Hoàng Ngọc H từ tháng 03/2018, có sự thỏa thuận bằng miệng về trách nhiệm phát sinh trong quá trình sử dụng xe, do vậy không có căn cứ xem xét xử lý ông Trịnh Văn T.

[10] Trong quá trình sử dụng anh Hoàng Ngọc H là chủ cửa hàng Hiếu Lan giao xe cho bị cáo cũng có thỏa thuận miệng với nhau về trách nhiệm khi điều khiển xe tham gia giao thông, việc thỏa thuận này không trái với quy định của pháp luật, do vậy không có căn cứ xem xét xử lý anh Hoàng Ngọc H.

[11] Về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng; án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, 5 Điều 260; Điều 50; các điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 357; 591 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; Điều 23; khoản 8 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Dương Văn L 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25 tháng 4 năm 2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Dương Văn L.

2. Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Dương Văn L và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Dương Thị V: Bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng một lần cho cháu Mã Gia Lập, sinh ngày 11/9/2018 số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên mà người thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hàng C, số 240163011891 mang tên Dương Văn L, tình trạng đã cũ. (Theo biên bản tạm giữ ngày 15/3/2019).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng là 300.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng chẵn) để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định./.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- Công an H Bình Gia, T LẠng Sơn.;
- CCTHA DS H Bình Gia, T Lạng Sơn;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Thị Mỹ Phước